

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Kiểm tra công tác thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư và phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn các tỉnh: Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên**

### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Môi trường,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Đoàn kiểm tra công tác thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư và phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn các tỉnh: Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Vũ Đình Nam, Phó Vụ trưởng Vụ Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Trưởng đoàn;

2. Bà Trương Thị Minh Hà, chuyên viên chính Vụ Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Trưởng đoàn;

3. Ông Hoàng Hải, chuyên viên chính Vụ Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên;

4. Bà Đỗ Việt Nga, chuyên viên Vụ Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên;

5. Đại diện Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên;

6. Mời các chuyên gia trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tham gia Đoàn kiểm tra gồm:

- TS. Khương Thị Hải Yến, Trường Đại học Thủy lợi Hà Nội, chuyên gia công nghệ môi trường, cấp thoát nước, thành viên;

- ThS. Nguyễn Quốc Hoà, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, chuyên gia kỹ thuật môi trường, thành viên;

- TS. Đào Văn Thông, Viện Môi trường nông nghiệp, chuyên gia công nghệ sinh học và môi trường, thành viên;

- TS. Lê Năng Định, Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, chuyên gia kỹ thuật môi trường, thành viên.

## **Điều 2. Đối tượng, nội dung, thời kỳ, thời hạn kiểm tra**

### **1. Đối tượng kiểm tra:**

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh; cơ quan được UBND tỉnh uỷ quyền thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung kiểm tra trên địa bàn các tỉnh Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên.

### **2. Nội dung kiểm tra:**

Kiểm tra công tác thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

a) Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước về thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường:

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường;

- Việc công bố thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường trong đó có thủ tục thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư, phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản;

- Việc ban hành các hướng dẫn, quy trình nội bộ xử lý thủ tục hành chính liên quan đến công tác thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư, phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

- Việc uỷ quyền thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư, phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh (nếu có);

- Việc tổ chức đăng tải, công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để tham vấn theo đề nghị của chủ dự án;

- Công tác công khai quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định;

- Việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính về thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định;

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ xử lý thủ tục hành chính; việc xin lỗi do chậm tiến độ theo quy định;

- Tình hình trả lời kiến nghị của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm tra tình hình thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM đối với các dự án đầu tư; thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của dự án đầu tư, cơ sở liên quan đến đánh giá tác động môi trường.

3. Thời kỳ kiểm tra: Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2024.

4. Thời hạn kiểm tra là 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra (không kể ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).

**Điều 3.** Quyền hạn và trách nhiệm của Đoàn kiểm tra

1. Quyền hạn của Đoàn kiểm tra:

a) Yêu cầu đối tượng được kiểm tra trực tiếp làm việc hoặc cử người đại diện làm việc với Đoàn kiểm tra;

b) Yêu cầu đối tượng được kiểm tra cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;

c) Trường hợp cần thiết, Đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra thực tế tại các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường để xác minh, làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra.

2. Trách nhiệm của Đoàn kiểm tra:

a) Tổ chức thực hiện kiểm tra theo đúng nội dung, phạm vi của quyết định kiểm tra;

b) Thông báo đến đối tượng được kiểm tra: kế hoạch kiểm tra, đề cương báo cáo, yêu cầu cung cấp các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra;

c) Báo cáo người có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra kết quả kiểm tra và đề xuất phương án xử lý; chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo kết quả báo cáo;

d) Sử dụng thông tin; sử dụng, bảo quản hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra theo đúng quy định pháp luật;

đ) Hoàn trả đầy đủ hồ sơ, tài liệu do đối tượng được kiểm tra cung cấp.

**Điều 4.** Quyền hạn và trách nhiệm của đối tượng được kiểm tra

1. Quyền của đối tượng được kiểm tra:

a) Được thông báo kế hoạch kiểm tra, đề cương báo cáo, yêu cầu cung cấp các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra đến đối tượng được kiểm tra;

b) Kiến nghị, giải trình về các nội dung liên quan;

c) Khiếu nại, tố cáo đối với kết luận kiểm tra; các hoạt động của đoàn kiểm tra theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

d) Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu không liên quan đến nội dung kiểm tra.

2. Trách nhiệm của đối tượng được kiểm tra:

a) Phối hợp và tạo điều kiện cho đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra;

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của đoàn kiểm tra; báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu trung thực, kịp thời; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của báo cáo, thông tin và tài liệu cung cấp; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;

c) Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra;

d) Chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra.

**Điều 5. Kinh phí thực hiện kiểm tra**

Kinh phí triển khai Đoàn kiểm tra từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường phân bổ cho việc thực hiện kiểm tra công tác thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư và phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản năm 2024.

**Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan, các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các đối tượng được kiểm tra nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- UBND các tỉnh: Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên;
- Sở TN&MT các tỉnh: Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên;
- Lưu: VT, MT, HS.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Công Thành**